

Hà Giang, ngày tháng năm 2024

Số: /LĐTBXH-CSLĐVL

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung thực hiện Phương án thí điểm lựa chọn đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới ban hành theo Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 15/2/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

Căn cứ Quyết định số 215 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về phê duyệt Phương án thí điểm lựa chọn đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 4/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh xã hội tỉnh Hà Giang;

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi tiết một số nội dung thực hiện Phương án thí điểm lựa chọn đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới tại Quyết định số 215 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, như sau:

I. Đăng ký để lựa chọn đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới (gọi tắt là Thỏa thuận)

1. Về thực hiện (điểm 2.1 và 2.2 khoản 2, Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024), hướng dẫn như sau:

Đủ điều kiện đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới được phê duyệt. Đơn vị, Doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận lựa chọn mới được triển khai thực hiện. Hồ sơ gửi qua sở Lao động – Thương binh và Xã hội thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

Hồ sơ đăng ký để lựa chọn, gồm:

- Giấy đề nghị (theo mẫu tại phụ lục 01);
- Phương án đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới (đã được sở Lao động – Thương binh và Xã hội chấp thuận);
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có chứng thực);

- Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm hoặc giấy phép hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hoặc quyết định thành lập Trung tâm dịch vụ việc làm (*bản sao có chứng thực*);

- Sơ yếu lý lịch của người lãnh đạo, điều hành hoạt động đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận;

- Danh sách trích ngang cán bộ chuyên trách trong bộ máy hoạt động đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc (gồm: *Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức vụ, trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, nhiệm vụ được giao*).

2. Về xây dựng Phương án đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận (*quy định tại tiết a điểm 4.2 khoản 4, Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024*), hướng dẫn như sau:

Đơn vị, Doanh nghiệp thực hiện đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc phải xây dựng Phương án đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới, nội dung Phương án gồm:

- Tên giao dịch, địa chỉ giao dịch, chủ sở hữu hoặc người đại diện đơn vị, doanh nghiệp theo ủy quyền;

- Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận (cán bộ phải có trình độ chuyên môn từ Trung cấp trở lên, trong đó phải có cán bộ thông thạo tiếng Trung, riêng người đứng đầu phải có trình độ đại học trở lên);

- Dự kiến địa điểm đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc, ngành nghề đưa lao động đi, địa bàn tuyển chọn;

- Kế hoạch tuyển chọn lao động, bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động, quản lý người lao động ở nước ngoài; xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động;

- Kế hoạch tài chính để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận;

Đơn vị, Doanh nghiệp trình Phương án đến sở Lao động – Thương binh và Xã hội chấp thuận (*Đối với doanh nghiệp phải có ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính trước khi trình*).

Hồ sơ đề nghị phê duyệt Phương án, gồm:

- Giấy đề nghị (*mẫu tại phụ lục số 02*);

- Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm hoặc giấy phép hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn hiệu lực hoặc Quyết định thành lập đơn vị của cơ quan có thẩm quyền (*bản sao có chứng thực*);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*bản sao có chứng thực*);

- Sơ yếu lý lịch của người lãnh đạo, điều hành hoạt động đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận.

- Văn bản của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về Phương án của doanh nghiệp.

- Phương án của đơn vị, doanh nghiệp.

II. Hợp đồng cung ứng lao động:

1. Về thực hiện (*tiết a, điểm 4.1 khoản 4 Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024*), hướng dẫn như sau:

Hợp đồng cung ứng lao động là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa đơn vị, doanh nghiệp của Việt Nam với doanh nghiệp (đối tác) bên Trung Quốc về điều kiện, nghĩa vụ của các bên trong việc cung ứng và tiếp nhận người lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận.

Đơn vị, Doanh nghiệp trước khi đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc phải thực hiện đàm phán, trao đổi và ký kết hợp đồng về cung ứng lao động Hà Giang với đối tác phía Trung Quốc. Hợp đồng cung ứng lao động phải đảm bảo nguyên tắc: Phù hợp với luật pháp hai bên, không trái với Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới mà tỉnh Hà Giang, Việt Nam đã ký với châu Văn Sơn và thành phố Bách Sắc, Trung Quốc, bảo đảm việc làm, thu nhập và các quyền lợi khác của người lao động. Hợp đồng cung ứng lao động gồm các nội dung chính sau:

- Thông tin về các bên tham gia ký hợp đồng: Gồm: Tên đầy đủ, tên giao dịch của bên tham gia ký hợp đồng, đại diện của các bên; địa chỉ đăng ký kinh doanh hay địa chỉ giao dịch; số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số doanh nghiệp, ngày cấp (*nếu có*), mã số thuế, số tài khoản; điện thoại, fax, mail; các thông tin khác;

- Các nội dung về điều kiện cung ứng, tiếp nhận lao động: Số lượng lao động sẽ cung ứng/tiếp nhận; ngành nghề, công việc phải làm; địa điểm làm việc, thời gian làm việc; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; an toàn và bảo hộ lao động; tiền lương, tiền công, các chế độ khác và tiền thưởng (*nếu có*); tiền làm thêm giờ; điều kiện ăn, ở, sinh hoạt; chế độ khám, chữa bệnh; chế độ bảo hiểm; trách nhiệm và chi phí giao thông đi/về; điều kiện chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn; trách nhiệm bồi thường thiệt hại và chi phí đưa lao động về nước và các điều kiện khác có liên quan;

- Quyền và nghĩa vụ của các bên ký hợp đồng: Trong hợp đồng phải quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên ký kết hợp đồng trong việc tổ chức tuyển chọn, đào tạo lao động trước xuất cảnh, làm các thủ tục đưa và tiếp nhận lao động Việt Nam đi làm việc tại Trung Quốc, giải quyết phát sinh khi làm việc ở nước ngoài; doanh nghiệp phía Trung Quốc sử dụng lao động Hà Giang phải ký hợp đồng lao động với người lao động trước khi làm việc.

- Tiền môi giới (*nếu có*): Trong hợp đồng phải quy định cụ thể mức tiền môi giới, trách nhiệm thanh toán (*nếu có*), đồng tiền dùng thanh toán, lộ trình thanh toán;

- Giải quyết tranh chấp: Tranh chấp giữa đơn vị, doanh nghiệp của Việt Nam với bên nước ngoài được giải quyết trên cơ sở thỏa thuận (hợp đồng) đã ký. Các tranh chấp chưa được thỏa thuận trong hợp đồng thì lựa chọn áp dụng quy định của pháp luật Việt Nam hoặc quy định pháp luật của nước tiếp nhận lao động để giải quyết;

- Trong hợp đồng phải quy định cụ thể thời hạn của hợp đồng và điều kiện gia hạn hợp đồng.

- Chấm dứt hợp đồng: Các bên phải thỏa thuận quy định cụ thể về: Các trường hợp chấm dứt hợp đồng trước hạn; trình tự, thủ tục chấm dứt hợp đồng bởi các bên; trách nhiệm của các bên sau khi chấm dứt hợp đồng; quyền của người lao động đã được đưa đi làm việc ở nước ngoài.

- Mẫu hợp đồng cung ứng lao động (*tại phụ lục 03*)

Trường hợp nước tiếp nhận lao động có quy định mẫu hợp đồng cung ứng lao động khác với mẫu quy định tại phụ lục số 03 thì hai bên có thể thỏa thuận ký hợp đồng khác nhưng phải bảo đảm có đầy đủ nội dung như quy định ở trên.

2. Về thực hiện đăng ký hợp đồng cung ứng lao động (*tiết g điểm 4.2 khoản 4, Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024*), hướng dẫn như sau:

Đơn vị, Doanh nghiệp phải thực hiện đăng ký hợp đồng cung ứng lao động với UBND huyện, thành phố (nơi đặt trụ sở chính) và sở Lao động - TBXH theo quy định. Hồ sơ gồm:

- Văn bản của đơn vị, doanh nghiệp đăng ký hợp đồng cung ứng lao động (*mẫu tại phụ lục 04*).

- Bản sao hợp đồng cung ứng lao động, có bản dịch bằng tiếng Việt (*có chứng thực*).

- Các tài liệu khác có liên quan đến nơi tiếp nhận lao động.

III. Hợp đồng đưa người lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới

Về thực hiện (*tiết c điểm 4.2 khoản 4, Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024*), nội dung: *Ký kết hợp đồng lao động với người lao động trước khi sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận và cam kết thực hiện các nội dung theo hợp đồng đã ký giữa doanh nghiệp và người lao động...*; hướng dẫn như sau:

Hợp đồng đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa đơn vị, doanh nghiệp với người lao động về quyền và nghĩa vụ của các bên trong việc đưa người lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới.

Trước khi đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới đơn vị, doanh nghiệp phải thực hiện ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo quy định, hợp đồng gồm các nội dung:

- Thông tin về các bên ký hợp đồng:

+ Thông tin về doanh nghiệp: Tên đầy đủ, tên giao dịch; người đại diện; Địa chỉ đăng ký kinh doanh và đăng ký giao dịch; Số giấy phép, chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp, ngày cấp, mã số thuế (*nếu có*), số tài khoản; Điện thoại, fax, mail, các thông tin liên quan khác.

+ Thông tin về người lao động: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; địa chỉ thường trú; địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số Căn cước công dân hoặc số Chứng minh nhân dân; số hộ chiếu/giấy thông hành và địa chỉ báo tin khi cần thiết.

- Trong hợp đồng phải quy định cụ thể: Tên công ty nước ngoài sử dụng lao động và địa chỉ cụ thể; Ngành nghề, công việc mà người lao động sẽ đảm nhận ở nước ngoài; điều kiện làm việc, sinh hoạt và chế độ đối với người lao động (thời hạn hợp đồng; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; tiền lương, các chế độ khác và tiền thưởng (*nếu có*); hình thức trả lương; tiền làm thêm giờ; an toàn, vệ sinh và bảo hộ lao động; điều kiện ăn, ở, sinh hoạt; chế độ khám chữa bệnh; chế độ bảo hiểm; quy định trách nhiệm bố trí phương tiện đưa đón lao động và chi trả chi phí giao thông từ Việt Nam đến nơi nhập cảnh nước tiếp nhận lao động, từ điểm nhập cảnh nước tiếp nhận lao động đến nơi lao động làm việc và ngược lại; quy định chi tiết các trường hợp người lao động về nước trước hạn và trách nhiệm của các bên trong việc chi trả chi phí giao thông cho người lao động về nước; các chi phí đối với người lao động như: tiền môi giới (*nếu có*); tiền dịch vụ (*nếu có*); quy định cụ thể mức tiền, đồng tiền dùng để thanh toán, lộ trình thanh toán.

- Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp: Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp trong việc tổ chức tuyển chọn, đào tạo lao động trước khi xuất cảnh, làm các thủ tục trước khi đưa lao động đi làm việc tại nước ngoài; hỗ trợ lao động trong quá trình làm việc ở nước ngoài; xử lý các rủi ro phát sinh trong quá trình lao động làm việc ở nước ngoài và thanh lý hợp đồng.

- Quyền và nghĩa vụ của người lao động: Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động trong quá trình đào tạo và làm thủ tục xuất cảnh, trong thời gian làm việc ở nước ngoài, kết thúc hợp đồng và trở về nước; ký kết hợp đồng lao động với chủ sử dụng lao động phía Trung Quốc.

- Thanh lý hợp đồng: Quy định cụ thể về: Các trường hợp dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng; trình tự, thủ tục chấm dứt hợp đồng bởi các bên; trách nhiệm các bên sau khi chấm dứt hợp đồng.

- Giải quyết tranh chấp: Các tranh chấp giữa các bên tham gia hợp đồng được giải quyết trên cơ sở hợp đồng được ký kết có hiệu lực pháp luật; các tranh chấp chưa được thỏa thuận trong hợp đồng thì giải quyết trên cơ sở pháp luật có liên quan.

- Mẫu hợp đồng đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc theo các Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới (*tại phụ lục số 05*)

IV. Về giải quyết rủi ro, tranh chấp, vi phạm hợp đồng

Về thực hiện (tiết d điểm 4.2 khoản 4, Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024), hướng dẫn như sau:

Việc giải quyết tranh chấp giữa người lao động với doanh nghiệp (đơn vị, doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp phía Trung Quốc); tranh chấp giữa đơn vị, doanh nghiệp cung ứng lao động phía Việt Nam với doanh nghiệp tiếp nhận bên Trung Quốc, được giải quyết trên cơ sở:

1. Tranh chấp giữa người lao động với đơn vị, doanh nghiệp đưa người lao động đi Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận được giải quyết trên cơ sở hợp đồng ký giữa các bên và quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động nước ngoài được giải quyết trên cơ sở thỏa thuận (hợp đồng) đã ký giữa các bên và quy định pháp luật của nước tiếp nhận lao động, Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới và các văn bản khác mà chính quyền và cơ quan quản lý lao động hai bên đã ký.

3. Tranh chấp giữa đơn vị, doanh nghiệp đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc với người sử dụng lao động nước ngoài hoặc bên môi giới nước ngoài được giải quyết trên cơ sở thỏa thuận (hợp đồng) đã ký giữa các bên và quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước tiếp nhận lao động, Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới và các văn bản khác mà chính quyền và cơ quan quản lý lao động hai bên đã ký.

V. Về điều chỉnh thông tin, cấp lại Giấy phép hoạt động đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận.

Về nội dung: Giấy phép được điều chỉnh thông tin, được cấp lại khi Giấy phép bị mất (quy định tại điểm 3.1 khoản 3 Mục II của Phương án) hướng dẫn như sau:

1. Về điều chỉnh thông tin Giấy phép

Khi có sự thay đổi thông tin so với nội dung ghi trong Giấy phép đã được cấp, đơn vị, doanh nghiệp có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh thông tin trên Giấy phép (Văn bản gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thẩm định trình Tỉnh).

2. Cấp lại Giấy phép hoạt động đưa lao động Hà Giang sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận bị mất

Khi Giấy phép bị mất hoặc hư hỏng, đơn vị, doanh nghiệp có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp lại Giấy phép (Văn bản gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thẩm định trình Tỉnh).

VI. Chế độ báo cáo

Về thực hiện (tiết h điểm 4.2, khoản 4, Mục II của Phương án, kèm theo Quyết định 215/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 15/2/2024), hướng dẫn như sau:

Đơn vị, Doanh nghiệp đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới phải thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

1. Lập danh sách người lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận và danh sách người lao động đã về nước hoặc ra ngoài hợp đồng theo mẫu (*tại phụ lục số 07 và số 08*) theo Hướng dẫn này gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi doanh nghiệp tuyển chọn lao động trước ngày 10 hàng tháng.

2. Báo cáo số lượng người lao động được tuyển chọn đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới (*theo phụ lục số 06*) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 hàng năm.

3. Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình đưa người lao động sang Trung Quốc làm việc gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 259/LĐTBXH-LĐVLBHXH ngày 21/3/2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Phương án thí điểm lựa chọn doanh nghiệp đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận ban hành theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Hà Giang để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Ngoại vụ, Tư pháp, Y tế, Tài chính, Công an, Biên phòng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Doanh nghiệp đưa LĐ sang TQ làm việc;
- Ban Giám đốc sở;
- Phòng LĐTBXH huyện, TP;
- TT dịch vụ việc làm;
- Lưu: VT, CSLĐVL.

GIÁM ĐỐC

Sùng Đại Hùng

Tên đơn vị/doanh
nghiệp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ĐỀ NGHỊ

**Cho phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Hà Giang sang Trung Quốc
làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới**

Kính gửi:

-Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang
-Sở Lao động – TBXH Hà Giang

1. Tên đơn vị/doanh nghiệp:

Tên giao dịch:

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:; Fax:; E-mail:

3. Họ và tên người đại diện theo pháp luật của đơn vị/doanh nghiệp:

4. Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: do cấp ngày tháng
..... nămhoặc Quyết định thành lập của đơn vị số...ngày...tháng.....

5. Vốn pháp định tại thời điểm đề nghị cấp Giấy phép:

Đề nghị UBND tỉnh Hà Giang chấp thuận cho phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo các Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới hoặc cấp lại giấy phép hoặc gia hạn giấy phép.

Đơn vị/Doanh nghiệp cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và Phương án thí điểm lựa chọn doanh nghiệp đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới phê duyệt tại Quyết định số 215 QĐ-UBND ngày 15/02/2024 của UBND tỉnh Hà Giang; các quy định khác có liên quan của tỉnh Hà Giang.

Hồ sơ kèm theo gồm:

1.

2.

3.

.....

Nơi nhận:

-Như trên;

-UBND huyện/TP nơi DN đặt trụ sở

-Lưu

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Tên đơn vị/doanh
nghiệp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ĐỀ NGHỊ

**Phê duyệt Phương án hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại
Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới**

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tên đơn vị/doanh nghiệp:
- Tên giao dịch:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Điện thoại:; Fax:; Email:
3. Họ và tên người đại diện theo pháp luật của đơn vị/doanh nghiệp:
4. Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: do..... cấp ngày tháng
..... nămhoặc Quyết định thành lập (đối với đơn vị) số.....ngày.....
5. Vốn pháp định tại thời điểm đề nghị đổi Giấy phép:
6. Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đã
được cấp hoặc giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm:
- Tên doanh nghiệp được cấp Giấy phép:
- Số Giấy phép đã được cấp:/..... ngày ... tháng năm.....

Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã...xem xét phê duyệt Phương án đưa lao
động sang Trung Quốc làm việc theo các Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới;

Đơn vị/Doanh nghiệp cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo đúng
quy định của pháp luật về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và và Phương án
thí điểm lựa chọn doanh nghiệp đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận
quản lý lao động qua biên giới phê duyệt tại Quyết định số 215 QĐ-UBND ngày 15 / 02
/2024 của UBND tỉnh Hà Giang; các quy định của tỉnh về đưa lao động Hà Giang sang
Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận.

Hồ sơ kèm theo gồm:

1. Phương án đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận
2. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp
đồng hoặc Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm hoặc Quyết định thành lập đơn vị của
cấp có thẩm quyền...
3.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện/TP nơi DN đặt trụ sở
- Lưu

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG LAO ĐỘNG⁽¹⁾

Số:/HĐCULD

Hôm nay, ngày...tháng.....năm..... tại....., chúng tôi:

BÊN CUNG ỨNG LAO ĐỘNG:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:

Số fax:.....

Mã số thuế:

Số tài khoản..... tại Ngân hàng.....

Địa chỉ..... Swift code.....(nếu có).

Người đại diện:.....

Chức vụ:

BÊN TIẾP NHẬN LAO ĐỘNG:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:

Số fax:.....

Mã số thuế:

Số tài khoản..... tại Ngân hàng.....

Địa chỉ..... Swift code.....(nếu có).

Người đại diện:.....

Chức vụ:

Hai Bên thống nhất ký kết hợp đồng này với các điều kiện sau:

Điều 1: Địa vị pháp lý của các Bên ký kết

1.1. Bên Cung ứng lao động là đơn vị/công ty được UBND tỉnh Hà Giang chấp thuận cho giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới số.....ngày, có đủ điều kiện và thẩm quyền tham gia ký kết Hợp đồng này và đưa người lao động Hà Giang đi làm việc tại, Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới.

1.2. Bên Tiếp nhận lao động là....., có đủ điều kiện và thẩm quyền thực hiện hợp đồng này, thể hiện tại:

Điều 2: Yêu cầu cung ứng

2.1. Theo đề nghị của Bên Tiếp nhận lao động, Bên Cung ứng lao động đồng ý tuyển chọn lao động Việt Nam đi làm việc tạicho Bên Tiếp nhận lao động:

- Số lượng: trong đó nữ:

- Ngành nghề, công việc:.....;

- Địa điểm làm việc:

2.2. Bên Cung ứng lao động đảm bảo người lao động được tuyển chọn đáp ứng tiêu chuẩn sau:

- Độ tuổi:
- Sức khỏe:
- Trình độ chuyên môn:
- Trình độ ngoại ngữ:
- Các tiêu chuẩn khác (nếu có):

(Trường hợp hợp đồng cung ứng lao động chỉ là hợp đồng chính thì các nội dung trên phải được thể hiện cụ thể trong các phụ lục của hợp đồng)

Điều 3: Chế độ đối với người lao động

Bên Tiếp nhận lao động đảm bảo người lao động được ký hợp đồng lao động với người sử dụng lao động trước khi làm việc và được hưởng các điều kiện hợp đồng như sau:

3.1. Thời hạn làm việc⁽²⁾

Thời hạn làm việc là năm (trong đó thời gian thử việc là.....)

Việc gia hạn thời hạn làm việc phụ thuộc vào nguyện vọng của người lao động, nhu cầu của người sử dụng lao động nước ngoài và theo quy định của nước Tiếp nhận lao động.

3.2. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi⁽³⁾

Thời gian làm việc:giờ/ngày,ngày/tuần theo quy định của Bộ luật lao động (ngoài thời gian làm việc nêu trên, người lao động được hưởng tiền làm thêm giờ).

Người lao động được nghỉ..... ngày lễ theo quy định của Bộ luật lao động, gồm các ngày:(1/1, Quốc Khánh....)

Người lao động được nghỉ ngày phép có hưởng lương hàng năm theo quy định của Bộ luật lao động.

3.3. Tiền lương, tiền làm thêm giờ, tiền thưởng và các khoản khấu trừ (nếu có)⁽⁴⁾

Hình thức trả lương:(công nhật/ theo sản phẩm hay khoán)

Tiền lương cơ bản: (tiền lương trong thời gian thử việc là /tháng)

(Trong các trường hợp đặc biệt, ví dụ lao động làm công việc đặc thù, hoặc nước tiếp nhận lao động có quy định về tiền lương cơ bản theo năm thì hai Bên có thể thỏa thuận ghi rõ những nội dung này vào hợp đồng)

Địa điểm trả lương:.....

Đồng tiền trả lương:.....

Tiền làm thêm giờ:.....

Các khoản tiền thưởng/ phụ cấp:.....

Các khoản khấu trừ từ lương theo quy định của nước tiếp nhận:

.....
Ngày trả lương:.....

3.4. An toàn lao động và bảo hộ lao động

Người lao động được cung cấp (miễn phí/có phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được người sử dụng lao động bảo đảm an toàn lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng.

Người lao động có trách nhiệm sử dụng các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động.

3.5. Bảo hiểm⁽⁵⁾

Người lao động có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm y tế, tai nạn theo quy định của..... (liệt kê các loại bảo hiểm theo quy định của từng nước tiếp nhận)

3.6. Điều kiện ăn, ở, sinh hoạt

Người lao động được cung cấp (miễn phí/có phí) chỗ ở và được cung cấp (miễn phí/có phí) ăn.

3.7. Phí giao thông

Phí giao thông từ Việt Nam đến nước tiếp nhận lao động do chi trả.

Phí giao thông từ nước tiếp nhận lao động về Việt Nam sau khi kết thúc hợp đồng do chi trả.

3.8. Trường hợp ốm đau, thương tật, tử vong

Người lao động được hưởng chế độ bảo hiểm theo quy định pháp luật có liên quan của nước tiếp nhận lao động

3.9. Chấm dứt hợp đồng trước thời hạn

Trường hợp người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động và về nước trước thời hạn mà không phải do lỗi của người lao động, Bên tiếp nhận có trách nhiệm bồi thường cho người lao động theo thỏa thuận và chi trả cho người lao động chi phí giao thông để trở về nước.

Trường hợp người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động và phải về nước trước thời hạn do lỗi của người lao động gây ra, người lao động có trách nhiệm bồi thường người sử dụng lao động và/hoặc Bên tiếp nhận lao động về những thiệt hại do họ gây ra và tự chịu chi phí giao thông để trở về nước.

Trường hợp người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động và phải về nước trước hạn do bất khả kháng (thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh,...), hai Bên có trách nhiệm thống nhất về chi phí giao thông để đưa người lao động về nước, xem xét hỗ trợ người lao động và giải quyết các vấn đề còn tồn tại trên cơ sở những quy định hiện hành của pháp luật.

(Trường hợp hợp đồng cung ứng lao động chỉ là hợp đồng chính thì các nội dung quy định tại Điều này phải được thể hiện cụ thể trong các phụ lục của hợp đồng).

Điều 4: Quyền và Trách nhiệm của Bên Cung ứng lao động

4.1. Tuyển chọn người lao động theo các tiêu chuẩn và yêu cầu tại Điều 2 nói trên;

4.2. Tổ chức bồi dưỡng ngoại ngữ, tay nghề (nếu cần thiết) và bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động;

4.3. Chịu trách nhiệm làm các thủ tục xuất cảnh (ví dụ: hỗ trợ khám sức khỏe, xin visa, giấy thông hành...) cho người lao động phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng này;

4.4. Phối hợp với Bên Tiếp nhận lao động tổ chức quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

.....

Điều 5: Quyền và trách nhiệm của Bên Tiếp nhận lao động

5.1. Thông báo trước cho Bên Cung ứng lao động về nhu cầu tuyển dụng, yêu cầu và quy trình tổ chức tuyển chọn thông qua văn bản yêu cầu tuyển dụng;

5.2. Cung cấp cho Bên Cung ứng lao động các hồ sơ tài liệu pháp lý về tuyển dụng lao động (Giấy phép tuyển dụng lao động Việt Nam, Thư yêu cầu tuyển dụng; Giấy ủy quyền, ...);

5.3. Phối hợp với Bên Cung ứng để đào tạo cho người lao động theo yêu cầu sử dụng;

5.4. Thông báo, phối hợp với Bên Cung ứng lao động giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng;

5.5. Làm các thủ tục để cơ quan có thẩm quyền của(tên nước tiếp nhận lao động) cấp và gia hạn Giấy phép lao động cho người lao động;

5.6. Có trách nhiệm đảm bảo Hợp đồng lao động ký giữa người lao động Việt Nam và Người sử dụng lao động nước ngoài có các điều khoản phù hợp với các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng này;

5.7. Có trách nhiệm phối hợp với người sử dụng lao động hỗ trợ người lao động trong việc gửi tiền lương và các khoản thu nhập hợp pháp của người lao động về Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật nước tiếp nhận.

.....
Điều 6: Tiền môi giới (nếu có)

Bên Cung ứng lao động sẽ trả cho Bên Tiếp nhận lao động mức tiền môi giới là/người/hợp đồng/năm.

Lộ trình thanh toán tiền môi giới:

Trong trường hợp người lao động bị chấm dứt hợp đồng và phải về nước trước thời hạn nêu tại điểm ... mục ... Điều ... trên đây, Bên Tiếp nhận lao động có trách nhiệm hoàn trả một phần phí môi giới cho Bên Cung ứng lao động. Cụ thể là

Điều 7: Điều khoản phạt hợp đồng

Các trường hợp sau đây được coi là gây thiệt hại cho hai Bên ký kết hợp đồng và Bên gây thiệt hại có trách nhiệm bồi thường cho Bên bị thiệt hại với mức bồi thường cụ thể như sau:

- Người lao động bỏ hợp đồng, trốn ra ngoài:.... mức bồi thường:...
- Người lao động vi phạm kỷ luật lao động:.... mức bồi thường:...
- Bên tiếp nhận ngừng tiếp nhận không báo trước; bố trí cho lao động làm không đúng việc, trả lương không đúng như đã cam kết dẫn đến lao động bỏ việc, đòi về...

Điều 8: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

8.1. Mọi tranh chấp phát sinh trên cơ sở Hợp đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng giữa hai Bên theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, phù hợp với pháp luật của hai nước và thông lệ quốc tế.

8.2. Trường hợp tranh chấp không giải quyết được thông qua thương lượng thì sẽ đưa ra.....để giải quyết theo quy định của pháp luật.....

Điều 9: Thời hạn hiệu lực của hợp đồng

9.1. Hợp đồng này có hiệu lực năm kể từ khi có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

9.2. Trong thời hạn hiệu lực Hợp đồng, nếu một trong hai Bên muốn sửa đổi, bổ sung bất kỳ điều khoản nào thì phải thông báo cho Bên kia biết bằng văn bản. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn hợp đồng chỉ có giá trị pháp luật thi hành khi có sự thỏa thuận của cả hai Bên bằng văn bản và được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

9.3. Trong thời hạn hiệu lực Hợp đồng, nếu pháp luật, chính sách hoặc quy định của một hoặc hai nước có thay đổi liên quan đến các nội dung trong hợp đồng, hai Bên sẽ sửa đổi, bổ sung bằng văn bản để đảm bảo hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

9.4. Hợp đồng này được tự động gia hạn với thời hạn hiệu lực mỗi lần gia hạn tiếp theo là năm nếu hai Bên không có ý kiến khác theo Khoản 2 của Điều này.

9.5. Các Bên có thể chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong các trường hợp sau:

Trong trường hợp bất khả kháng không thể tiếp tục thực hiện Hợp đồng (như xảy ra chiến tranh, thiên tai và các sự kiện khác nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của các Bên), các Bên tham gia Hợp đồng phải cùng nhau giải quyết những vấn đề còn tồn tại, ưu tiên những vấn đề liên quan đến quyền lợi của người lao động, đảm bảo người lao động

được hưởng đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp được quy định trong hợp đồng này và phù hợp với quy định luật pháp của nước tiếp nhận.

9.6. Trường hợp hợp đồng này bị chấm dứt thì hợp đồng lao động giữa Người lao động Việt Nam và Người sử dụng lao động sẽ vẫn còn hiệu lực, các quyền và nghĩa vụ của các Bên đều có hiệu lực cho đến khi hợp đồng lao động kết thúc.

Hợp đồng này làm tại ngày ... tháng ... năm được lập thành bản bằng tiếng Việt và tiếng..... có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ ... bản để theo dõi và thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN TIẾP NHẬN LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN CUNG ỨNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa doanh nghiệp của Việt Nam với bên nước ngoài về điều kiện, nghĩa vụ của các bên trong việc cung ứng và tiếp nhận người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Hợp đồng cung ứng lao động phải phù hợp với pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước tiếp nhận người lao động

(2) Thời hạn làm việc có thể:

- Xác định thời hạn
- Không xác định thời hạn

(3) Theo quy định của Bộ luật lao động 2019:

- Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày và 48 giờ trong 01 tuần
- Thời giờ làm việc không quá 06 giờ trong 01 ngày đối với những người làm các công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Bộ Y tế ban hành.

(4) Theo quy định của Bộ luật lao động 2019:

- Tiền lương bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác.

- Mức lương của người lao động không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

(5) Phải được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

Tên đơn vị/doanh nghiệp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG LAO ĐỘNG

Kính gửi:

- Sở Lao động – TBXH Hà Giang
- UBND huyện/TP.....

1. Tên đơn vị/doanh nghiệp:

- Tên giao dịch:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:; Fax:; E-mail:

- Giấy cho phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo các Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới số...../UBND- VHXH ngày ...thángnăm của UBND tỉnh.

- Họ và tên người đại diện theo pháp luật của đơn vị/doanh nghiệp:

2. Đơn vị/Doanh nghiệp đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động làm việc tại Trung Quốc theo các Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới đã ký ngày tháng năm với đối tác

2.1. Đối tác:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:; Fax: E-mail:

- Người đại diện :

- Chức vụ:

2.2. Người sử dụng lao động (trường hợp người sử dụng lao động không phải là đối tác nêu tại mục 2.1 trên đây):

- Địa chỉ của người sử dụng lao động:

- Điện thoại:; Fax:

3. Những nội dung chính trong Hợp đồng cung ứng lao động:

- Số lượng:, trong đó nữ:

- Ngành nghề:, trong đó: số có nghề:, số không nghề:

- Nơi làm việc (Tên nhà máy, công trường, cơ sở sản xuất,...):.....

- Địa chỉ nơi làm việc:

- Thời hạn hợp đồng:

- Thời gian làm việc (giờ/ngày);; số ngày làm việc trong tuần:

- Mức lương cơ bản:

- Các phụ cấp khác (nếu có):

- Chế độ làm thêm giờ, làm thêm vào ngày nghỉ, ngày lễ:

- Điều kiện ăn, ở:

- Các chế độ bảo hiểm người lao động được hưởng tại nước đến làm việc:

- Bảo hộ lao động tại nơi làm việc:
- Các chi phí do đối tác đài thọ (nếu có):
- Vé xe:
- Tiền môi giới (nếu có):

4. Chi phí người lao động phải trả trước khi đi:

- Tiền dịch vụ (số tháng và số tiền thoả thuận thu trước):
- Học phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết:
- Bảo hiểm xã hội (đóng cho cơ quan BHXH Việt Nam nếu có):
- Vé xe lượt đi:
- Visa/giấy thông hành:
- Tiền môi giới (nếu có):
- Thu khác (nếu có, ghi cụ thể các khoản):

5. Các khoản thu từ tiền lương của người lao động trong thời gian làm việc ở nước ngoài (tiền dịch vụ của những tháng còn lại, tiền môi giới, các loại phí theo quy định của nước tiếp nhận) :

6. Các thoả thuận khác giữa doanh nghiệp và người lao động:

- Ký quỹ (nếu có):
- Bảo lãnh (nếu có): .

7. Dự kiến thời gian xuất cảnh:

Đơn vị/ Doanh nghiệp cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và Phương án thí điểm lựa chọn doanh nghiệp đưa lao động sang Trung Quốc làm việc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới đã ký giữa phê duyệt tại Quyết định số 215 QĐ-UBND ngày 15/02/2024 của UBND tỉnh Hà Giang./.

(Gửi kèm bản sao Hợp đồng cung ứng Lao động...)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**HỢP ĐỒNG ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC TẠI, TRUNG QUỐC
THEO THỎA THUẬN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG QUA BIÊN GIỚI
Số...**

Hôm nay, ngày...tháng...năm...tại..., chúng tôi gồm:

Đơn vị/Doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài:.....

(sau đây gọi là Bên đưa đi)

Địa chỉ.....

Số điện thoại.....

Số fax.....

Người đại diện.....

Chức vụ.....

và

Ông/Bà(sau đây gọi là Người lao động)

Ngày, tháng, năm sinh:...

Số Căn cước công dân/chứng minh nhân dân:ngày cấp...nơi cấp...

Địa chỉ thường trú:...

Số Hộ chiếu hoặc Giấy thông hành....ngày cấp....nơi cấp.....

Địa chỉ báo tin tại Việt Nam:.....

Người được báo tin:;điện thoại.....

Hai Bên thỏa thuận và ký kết thực hiện các điều khoản hợp đồng sau đây:

Điều 1: Điều khoản chung

Căn cứ vào Hợp đồng cung ứng lao động số ngày ... ký với, Bên đưa đi đưa người lao động đi làm việc tại..... với thời hạn và công việc cụ thể như sau:

- Thời hạn của hợp đồng lao động: ... tháng ... năm (tính từ thời điểm người lao động nhập cảnh vào ...);

- Công việc:.....;

- Nơi làm việc:.....;

- Doanh nghiệp/Người sử dụng lao động: ... (Tên Doanh nghiệp/Người sử dụng lao động, tên người đại diện theo pháp luật, chức danh, địa chỉ);

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của người lao động

2.1. Tham gia đầy đủ khóa bồi dưỡng nghề ... (Bên đưa đi điền tên nghề) trong thời gian ... (ngày). Chi phí cho khóa bồi dưỡng nghề do... (Bên đưa đi điền người lao động/doanh nghiệp) chi trả (nếu có);

2.2. Tham gia đầy đủ khóa bồi dưỡng tiếng ... (doanh nghiệp điền tên ngoại ngữ cần đào tạo) trong thời gian.... (ngày). Chi phí bồi dưỡng ngoại ngữ do... (doanh nghiệp điền người lao động/doanh nghiệp) chi trả (nếu có);

2.3. Tham gia đầy đủ khóa bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi đi làm việc ở nước ngoài do doanh nghiệp tổ chức; trong thời gian... (ngày), đảm bảo thời lượng tiết, kiểm tra đạt kết quả và được cấp chứng chỉ. Chi phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết là....do (doanh nghiệp điền người lao động/doanh nghiệp) chi trả;

2.4. Đóng các chi phí:

- Tiền dịch vụ (nếu có):

+ Mức tiền dịch vụ: ... / hợp đồng... năm

+ Tiền độ thanh toán:...

- Tiền môi giới (nếu có):

- + Mức tiền môi giới: ... / hợp đồng... năm
- + Tiền độ thanh toán:...
- Các chi phí khác (nếu có):
 - + Tiền làm hộ chiếu, xin visa, Giấy thông hành: ...
 - + Vé máy bay hoặc vé xe: ...
 - + Tiền khám sức khỏe: ...
 - + Học phí học ngoại ngữ: ...
 - + Học phí bồi dưỡng nâng cao tay nghề: ...
 - + Học phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết: ...
 - + Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước: ...

Tổng cộng:...

2.5. Ký kết và thực hiện hợp đồng lao động với Người sử dụng lao động;

2.6. Thời gian thử việc (nếu có):

Thời hạn thử việc là ... tháng.

Trong hoặc sau thời gian thử việc, nếu người lao động không đáp ứng được yêu cầu công việc theo yêu cầu của Doanh nghiệp sử dụng lao động, Bên đưa đi sẽ thống nhất với người lao động về việc ... (cùng với Doanh nghiệp sử dụng lao động bố trí cho người lao động một công việc khác với mức lương phù hợp hoặc đưa người lao động về nước bằng chi phí của...).

Việc thống nhất sẽ được lập thành văn bản tại thời điểm người lao động và Bên đưa đi thỏa thuận và là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.

2.7. Thời gian làm việc, nghỉ ngơi:

Thời gian làm việc: giờ/ngày, ngày/tuần theo quy định của Luật.... Ngoài thời gian này được tính là thời gian làm thêm giờ.

Người lao động được nghỉ ... ngày lễ theo quy định của Luật....., đó là các ngày:.....(1/1, Quốc Khánh....)

Ngoài ra, người lao động được nghỉ ... ngày phép có hưởng lương hàng năm theo quy định của Luật....

2.8. Tiền lương, tiền làm thêm giờ, tiền thưởng và các khoản khấu trừ (nếu có):

Tiền lương: (tiền lương trong thời gian thử việc là ../tháng)

(Trong các trường hợp đặc biệt, lao động là thuyền viên, hoặc các nước tiếp nhận lao động có quy định về tiền lương cơ bản theo năm thì hai Bên có thể thỏa thuận ghi rõ những nội dung này vào hợp đồng)

Tiền làm thêm giờ:

Các khoản tiền thưởng/phụ cấp (chuyên cần, hỗ trợ ăn, ở, ca kíp,...):

Các khoản khấu trừ từ lương:

Hình thức trả lương:

Ngày trả lương:

2.9. Điều kiện ăn, ở, sinh hoạt:

Người lao động được Công ty sử dụng lao động/Bên Tiếp nhận cung cấp (miễn phí hoặc có phí) chỗ ở và được cung cấp (miễn phí hoặc có phí)..... bữa ăn hoặc các thiết bị (điện, gas,...), dụng cụ nấu ăn cần thiết để tự nấu ăn.

2.10. Bảo hiểm:

Người lao động được tham gia và hưởng chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn theo quy định của

2.11. Trang thiết bị bảo hộ lao động:

Người lao động được cung cấp (miễn phí/có phí) theo từng vị trí công việc theo Luật... và quy chế của Doanh nghiệp sử dụng lao động.

2.12. Phí giao thông:

Phí giao thông từ Việt Nam đến nước tiếp nhận lao động do... chi trả.

Phí giao thông từ nước tiếp nhận lao động về Việt Nam sau khi người lao động hoàn thành hợp đồng do... chi trả.

Trường hợp lao động phải về nước trước hạn do lỗi của... thì chi phí vé máy bay hoặc vé xe về nước do... chi trả.

2.13. Trường hợp ốm đau, thương tật, tử vong:

Người lao động được hưởng chế độ bảo hiểm theo quy định pháp luật...

Trường hợp ốm đau, thương tật, tử vong hoặc phải về nước trước hạn người lao động được hưởng

2.14. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động, người lao động phải đến doanh nghiệp để thực hiện thanh lý hợp đồng này. Nếu người lao động không đến thanh lý hợp đồng thì doanh nghiệp sẽ đơn phương thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Bên đưa đi

3.1. Thu các khoản tiền nêu trong Điểm 2.4 Điều 2 của Hợp đồng này;

3.2. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho người lao động, đảm bảo thời lượng tiết theo quy định, tổ chức hoặc liên kết với cơ sở đào tạo để dạy nghề, bổ túc tay nghề, ngoại ngữ cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với yêu cầu của người sử dụng lao động;

3.3. Làm các thủ tục xuất, nhập cảnh hợp pháp, đúng mục đích cho người lao động;

3.4. Đảm bảo người lao động được ký kết hợp đồng lao động với người sử dụng lao động với các điều khoản phù hợp với hợp đồng này;

3.5. Hướng dẫn và tổ chức cho người lao động xuất, nhập cảnh, đến nơi làm việc và trở về theo đúng hợp đồng đã ký;

3.6. Phối hợp với Bên tiếp nhận và Người sử dụng lao động hỗ trợ người lao động trong việc gửi tiền lương và các khoản thu nhập hợp pháp của người lao động về Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật;

3.7. Tổ chức quản lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động trong thời gian người lao động làm việc ở nước ngoài;

3.8. Hỗ trợ người lao động về các thủ tục để được hưởng các quyền lợi từ các chính sách hỗ trợ của tỉnh của Nhà nước (nếu có);

3.9. Bồi thường cho người lao động, người bảo lãnh về những thiệt hại do Bên đưa đi gây ra theo quy định của pháp luật;

3.10. Yêu cầu người lao động hoặc người bảo lãnh bồi thường thiệt hại do người lao động gây ra (nếu có). Mức độ bồi thường theo thực tế và theo pháp luật của Việt Nam;

3.11. Đơn phương thanh lý Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Thời gian xuất cảnh

Bên đưa đi cam kết đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong thời gian ngày/tháng kể từ khi ký hợp đồng này.

Trong thời gian Bên đưa đi đã cam kết, nếu người lao động không đi làm việc ở nước ngoài nữa thì Bên đưa đi trả lại hồ sơ cho người lao động và người lao động phải chịu các khoản chi phí mà Bên đưa đi đã chi (nếu có) để làm thủ tục cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài, gồm: chi phí làm hồ sơ, khám sức khỏe, học phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết, chi phí tài liệu học tập, ăn, ở trong thời gian đào tạo bồi dưỡng kiến thức cần thiết, chi phí học nghề, học ngoại ngữ (nếu có) và chi phí làm thủ tục nhập cảnh (visa/giấy thông hành).

Nếu quá thời gian đã cam kết mà Bên đưa đi vẫn chưa đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài thì phải thông báo rõ lý do cho người lao động. Trường hợp người lao động không có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài nữa thì trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày người lao động thông báo không có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài, Bên đưa đi phải hoàn trả cho người lao động hồ sơ, các khoản chi phí mà người lao động đã nộp cho Bên đưa đi, gồm: chi phí làm hồ sơ, học phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết, chi phí học nghề, học ngoại ngữ (nếu có), chi phí làm thủ tục nhập cảnh (visa), vé máy bay, tiền dịch vụ, tiền môi giới và làm thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ cho người lao động.

Điều 5: Điều khoản bồi thường (phạt) hợp đồng

Các trường hợp sau đây được coi là gây thiệt hại cho hai Bên ký kết hợp đồng và Bên gây thiệt hại có trách nhiệm bồi thường cho Bên bị thiệt hại với mức bồi thường cụ thể như sau:

- Người lao động bỏ hợp đồng, trốn ra ngoài:... mức bồi thường:...
- Bên đưa đi không đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo đúng cam kết; người lao động không được bố trí làm đúng việc, trả lương đúng như đã cam kết dẫn đến lao động bỏ việc, yêu cầu giải quyết về nước sớm trước thời hạn.

-

Điều 6: Thanh lý hợp đồng

6.1. Hai Bên thanh lý hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Người lao động không còn nguyện vọng đi làm việc ở nước ngoài;
- Bên đưa đi không đưa được người lao động đi làm việc ở nước ngoài;
- Người lao động về nước;
- Người lao động vi phạm hợp đồng lao động và tự ý bỏ hợp đồng ra ngoài làm việc bất hợp pháp;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6.2. Tùy thuộc vào nguyên nhân dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, hai Bên sẽ xem xét việc thỏa thuận thanh lý hợp đồng, cụ thể như sau:

- Trong trường hợp bất khả kháng không thể tiếp tục thực hiện Hợp đồng (như xảy ra chiến tranh, thiên tai và các sự kiện khác nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của các Bên), hai bên sẽ cùng nhau giải quyết những vấn đề còn tồn tại và Bên đưa đi sẽ xem xét khả năng hỗ trợ cho lao động trên cơ sở những quy định hiện hành của pháp luật;

- Trường hợp người lao động bị chấm dứt hợp đồng và về nước trước thời hạn mà không phải do lỗi của người lao động, Bên đưa đi có trách nhiệm trả các khoản tiền theo quy định và bồi thường cho người lao động theo thỏa thuận (nếu cụ thể với trường hợp chưa làm đủ 1/2 thời gian và trường hợp quá 1/2 thời gian hợp đồng);

- Trường hợp người lao động bị chấm dứt hợp đồng và phải về nước trước thời hạn do lỗi của người lao động gây ra, người lao động có trách nhiệm bồi thường người sử dụng lao động và/hoặc Bên tiếp nhận lao động và Bên đưa đi về những thiệt hại do họ gây ra.

Điều 7: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

7.1. Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo luật pháp Việt Nam.

7.2. Mọi tranh chấp phát sinh trên cơ sở Hợp đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng giữa hai Bên theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi.

7.3. Trường hợp tranh chấp không giải quyết được thông qua thương lượng thì sẽ đưa ra để giải quyết theo quy định của pháp luật...

Hợp đồng này làm tại ngày tháng năm, được lập thành bản bằng tiếng Việt mỗi Bên giữ bản để theo dõi và thực hiện.

Đại diện Bên đưa đi

Người lao động

Tên đơn vị/doanh nghiệp dịch vụ:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại.....fax.....

Người liên hệ:.....

BÁO CÁO

**Số lượng người lao động tuyển chọn đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới tại huyện (thành phố).....
(6 tháng đầu năm hoặc cả năm)**

Kính gửi:

- Sở Lao động - TBXH
- Phòng Lao động - TBXH huyện (thành phố).....

Huyện, thành phố	Số lượng tuyển chọn và đưa đi					Nơi đến làm việc	Công việc NLD làm (ghi công việc chính)	Mức lương bình quân	Ghi chú
	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Đảng viên	Bộ đội/công an xuất ngũ				
Tổng cộng									

Người lập biểu
(Ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIÁM ĐỐC

(hoặc người được ủy quyền)
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 7

Tên đơn vị/doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....số fax:.....

Người liên hệ:.....

BÁO CÁO

Danh sách người lao động đi làm việc tại ..., Trung Quốc theo thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới

Từ ngày 20 tháng Năm..... đến ngày 20 tháng Năm

Kính gửi: -Sở Lao động - TBXH
-Công an tỉnh
-Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh
-UBND huyện/TP

Tt	Họ và tên	Ngày sinh		Số hộ chiếu/giấy thông hành	Quê quán			Thời hạn hợp đồng	Ngày xuất cảnh	Ngành nghề (công việc làm tại TQ)	Người sử dụng lao động	Địa chỉ làm việc	Ghi chú
		Nam	Nữ		Xã	Huyện	Tỉnh, TP						
1													
2													
3													

Ghi chú: danh sách lập trên excel, gõ tiếng việt mã unicode, phông chữ times newroman, cỡ chữ 12.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người lập biểu
(ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(hoặc người được ủy quyền)
(ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 8

Tên đơn vị/doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc tại trung quốc theo thỏa thuận:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:..... số fax:.....

Người liên hệ:.....

BÁO CÁO

Danh sách người lao động đi làm việc tại Trung Quốc về nước hoặc tự bỏ ra ngoài hợp đồng chưa về nước

Từ ngày 20 tháng Năm..... đến ngày 20 tháng Năm

Kính gửi:- Sở Lao động - TBXH
-Công an tỉnh
-Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh
-UBND huyện/TP.....

Tt	Họ và tên	Ngày sinh		Số hộ chiếu/giấy thông hành	Quê quán			Ngày xuất cảnh	Lý do về nước			Chết, mất tích	Tự bỏ ra ngoài hợp đồng, chưa về nước
		Nam	Nữ		Xã	Huyện	Tỉnh, TP		Hoàn thành hợp đồng	Trước hạn hợp đồng			
										Do lỗi người lao động	Không do lỗi người lao động		
1													
2													
3													

Ghi chú: - Danh sách lập trên excel, gõ tiếng việt mã unicode, phông chữ times new roman, cỡ chữ 12;

- Đánh dấu bằng chữ "x" vào ô tương ứng với lý do về nước hoặc ra ngoài hợp đồng của người lao động.

....., ngàytháng.....năm

Người lập biểu
(ghi rõ họ và tên)

Giám đốc
(hoặc người được ủy quyền)
(ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ và tên)

